TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:02/2018/HSST
Ngày 28 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Chằng.

Ông Thào Seo Toả.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Xuân Đ, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1983 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Tr, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn K (Đã chết) và bà: Đoàn Thị Nh; vợ Bùi Thị Thu H, sinh năm 1988 (Đã ly hôn năm 2016) và có 01 con sinh năm 2012 hiện ở theo mẹ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14 tháng 12 năm 2017, tạm giam ngày 17/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 14 tháng 12 năm 2017, Đặng Xuân Đ đang ở khu vực ngã ba B Ng thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0972905349 của 1 người có tên là Tr nói "Hôm nay có hàng đấy, có lấy không" Đ nghe thì hiểu từ "Hàng" là là Ma tuý nên nói "Có" Tr nói "Khi nào có hàng sẽ gọi lại". Sau đó Đ và Tr có điện thoại cho nhau và hẹn địa điểm mua bán ma tuý, Đại nói muốn mua 300.000 đồng để về sử dụng, Tr đồng ý và nói phải trả thêm 100.000 đồng tiền công rồi Tr hẹn Đ đến Cầu đập tràn thuộc thôn N, xã B, huyện B để nhận

Ma tuý. Đ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 24K6-6631 đi vào điểm đã hẹn và thấy Tr đang đứng chờ, Đ đưa 400.000 đồng cho Tr, Tr nhận tiền rồi chỉ tay về phía Cột bê tông trên Cầu và nói "Hàng kia kìa" rồi đi ngay, Đ đến lấy 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng cho vào bên trong chiếc Tất chân đang đi bên phải rồi đi về. Khi đi đến ngã ba đường rẽ ra tỉnh lộ 153 thì bị Tổ công tác Công an huyện B bắt giữ lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 11/GĐMT ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Mẫu vật gửi giám định bên trong phong bì có trọng lượng 0,68 gam chứa thành phần Heroin, thuộc danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-BH ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Xuân Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Xuân Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong đó:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Xuân Đ từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì là vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong theo qui định và 01 sim viettel không có số sêri. Tịch thu sung quĩ 01 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Xuân Đ bị truy tố: Ngày 14 tháng 12 năm 2017 bị cáo Đại đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,68 gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo Đặng Xuân Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo qui định của bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với hành vi cố ý trực tiếp.

Tại thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực, mức hình phạt đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nhẹ hơn, có lợi hơn cho người phạm tội so với Bộ luật hình sự năm 1999, do vậy theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH13, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo theo hướng có lợi và tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về gia đình và hoà nhập cộng đồng.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Xuân Đ ra trước toà về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội,gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma tuý. Với tác hại của chất ma tuý đối với sức khoẻ con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có nhưng chính sách và biện pháp phòng chống, ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma tuý thì bị cáo Đ lại tiếp tay cho tội phạm Ma tuý phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, để thoả mãn cho nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và có hành vi phạm tội, bản thân bị cáo là người nghiện, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo do cần ma tuý để sử dụng và thoả mãn cho cơn nghiện của mình nên bị cáo đã đi mua Heroin về để sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hoà nhập cùng xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, điều luật còn qui định hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Song xét thấy, bị cáo là người nghiện ma tuý, là lao động tự do không có việc làm ổn định nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Xuân Đ.

[6] Đối với người đàn ông đã bán Heroin cho Đặng Xuân Đ: Quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ của người bán Heroin cho Đại, số thuê bao 0972905349 không đăng ký tên thuê bao nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ của Đặng Xuân Đ gồm: 0,68 gam Heroin;14.500.000 đồng; 01 xe mô tô WAVE BONY màu sơn xanh - đen biển kiểm soát 24K6-6631; 01 điện thoại NOKIA có bàn phím, vỏ màu xanh đen.

Đối với 0,68 gam Heroin đã trích mẫu 0,08 gam hiện còn 0,60 gam Heroin được niêm phong trong bì thư theo qui định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 14.500.000 đồng; 01 xe mô tô WAVE BONY màu sơn xanh - đen biển kiểm soát 24K6-6631quá trình điều tra xác định Đặng Xuân Đ cầm tiền và xe mô tô của chị Nguyễn Thị Ng đi mua Lá Quế khô, xét thấy không ảnh hưởng đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý và trả lại cho chị Nguyễn Thị Ng. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với qui định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại NOKIA có bàn phím, vỏ màu xanh đen. Đây là điện thoại của Đ dùng để liên lạc phạm tội nên cần tịch thu xung quĩ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Xuân Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 12 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu huỷ 0,6 gam Heroin đựng trong 01 bì thư được niêm phong, mặt trước có ghi Công an tỉnh Lào Cai, Phòng kỹ thuật hình sự và có dòng chữ " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ án Đặng Xuân Đ có hành vi phạm tội về ma tuý, phát hiện thu giữ ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại thôn Kh, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, mặt sau có 05 dấu tròn của Phòng kỹ huật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, họ tên chữ ký của Đỗ Anh T và Phạm Tuấn A và 01 sim vietttel; Tịch thu sung quĩ

nhà nước 01 điện thoại NOKIA có bàn phím, vỏ màu xanh đen (Theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án huyện B ngày 12 tháng 02 năm 2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Xuân Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo qui định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- Nhà tạm giữ CA huyện B;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- PC 81, Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- THA HS;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quốc Hưng